

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HOÀ
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 27/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HOÀ, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thanh Khánh và bà Trần Thị Thu Ba

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Ý Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:
ông Dương Thanh Nhuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Đức L, tên gọi khác: Cu Anh; SN 04/8/1997; Giới tính: nam; Nơi cư trú: khu phố 4, phường Phú L, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Cha: Huỳnh Chừ - SN 1970, mẹ: Nguyễn Thị Nở – SN 1968; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Phạm Thế N, tên gọi khác: không; SN 1995; Giới tính: nam; Nơi cư trú: thôn Phước Bình B, xã Hoà Thành, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Phạm Văn B - SN 1965, mẹ: Nguyễn Thị Th - SN 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án: Ngày 07/6/2016 bị TAND thành phố Tuy Hoà xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS; Ngày 10/7/2018 bị TAND huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021, có mặt.

3. Huỳnh Kim H, tên gọi khác: Phước, Bánh Tráng; SN 1983; Giới tính: nam; Nơi cư trú: thôn Vĩnh P, xã Hoà A, huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Huỳnh L (SN 1933, chết), mẹ: Nguyễn Thị Nh (SN 1936, chết); Gia

đình có 05 anh em, bị cáo là con út; Vợ Huỳnh Thị Út Lan – SN 1993, có 03 con, lớn SN 2013, nhỏ SN 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 02/02/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 10/5/2021, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Bị hại:** Huỳnh Thị P, SN 1971; Địa chỉ: Thôn Phước T, xã Hoà Tâm, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Nguyễn L, SN 1986; Địa chỉ: Thôn Phước Tân, xã Hoà Tâm, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

2. Cao Tấn T, SN 1991; Địa chỉ: Thôn Phước Tân, xã Hoà Tâm, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/01/2021 trong lúc ăn nhậu tại quán Cây Trúc thuộc phường 7, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên, Huỳnh Đức L rủ Phạm Thế N và Huỳnh Kim H đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. L phân công nhiệm vụ L chuẩn bị đoạn sắt phá khoá, H điều khiển xe mô tô chở L và N đi tìm xe mô tô trộm cắp, N tiêu thụ tài sản trộm được và cùng với H cảnh giới. H và N đồng ý, sau khi nhậu xong cả 3 về nhà ngủ. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, H điều khiển xe mô tô Sirius gắn biển số giả 78C1- 006XX (trộm cắp) chở L, N đến thôn Phước T, xã Hoà Tâm, thị xã Đông Hoà phát hiện xe mô tô Sirius biển số 78G1-393.58 của bà Huỳnh Thị P, SN 1971 trú tại thôn Phước T dựng bên hông nhà, quan sát không có người trông coi, H và N đứng ngoài cảnh giới, L dùng đoạn sắt phá khoá trộm cắp xe mô tô của bà P điều khiển tẩu thoát, bà Phi phát hiện truy hô. Anh Cao Tấn Tr cùng anh Nguyễn L1 điều khiển xe mô tô truy đuổi L đến khu phố Phú L2, phường Hoà Hiệp Nam, thị xã Đông Hoà, L té ngã bị anh Tr và anh L1 bắt giữ thu hồi xe mô tô 78G1-393.58 trả lại bà Phi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/HĐĐG ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá thị xã Đông Hoà kết luận: xe mô tô biển số 78G1-393.58 trị giá 10.500.000đ.

Vật chứng vụ án: 01 thanh kim loại dài 7,5cm, trên thanh kim loại này một đầu hình trụ lục giác dài 05cm, một đầu bị mài khuyết kim loại hai bên dài 2,5cm, dày 01mm; 01 thanh kim loại dài 08 cm, trên thanh kim loại này một đầu hình trụ lục giác dài 05cm, một đầu bị mài khuyết kim loại hai bên dài 3 cm, dày 01mm; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, trên thân có dòng chữ 10 ZHONGGONG BRAND 10; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 15cm, đường kính 0,5, một đầu có gắn tuýp vặn ốc; 01 áo khoác dài tay, màu đen, size 2XL, sau lưng có dòng chữ “PROSDVB” đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay màu đen, cổ chui, size M, phía trước ngực có dòng chữ “Adidas” đã qua sử dụng; 01 áo thun ngắn tay, cổ chui, màu xanh nhạt, size L, phía trước áo có dòng chữ SALPMIPRO đã qua sử dụng; 01 quần vải ống dài, màu xám đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh chuối non, phía sau có dòng chữ “NÓN SƠN”, đã qua sử dụng; 01 áo khoác, màu xám, có sọc trắng ở cánh tay, trên ngực trái và sau lưng áo khoác có dòng chữ “TOTHE SOUTH” đã qua sử dụng; 01 quần vải kaki, màu đen, đã qua sử dụng; 01

mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có chữ nổi “VIA”; 01 biển kiểm soát 78C1-00662.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình truy đuổi té ngã, xe mô tô biển số 78G1-393.58 bị hư hỏng, bà P đồng ý cho N, L, H bồi thường số tiền 1.400.000đ, trong đó N 550.000đ, H 450.000đ, L 400.000đ.

Qua điều tra, L và H khai nhận trong ngày 31/01/2021, L và H còn thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Phú H, Tây H, Tuy A, tỉnh Phú Yên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa đã thu hồi tài sản chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Phú Hòa, Tây Hòa, Tuy An điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐH ngày 26/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố các bị cáo Huỳnh Kim H, Huỳnh Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; bị cáo Phạm Thế N phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Huỳnh Đức L, Huỳnh Kim H, Phạm Thế N về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về hình phạt: đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Đức L từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; xử phạt bị cáo Huỳnh Kim H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 đến ngày 10/5/2021.

Đề nghị căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thế N từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/02/2021.

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận được tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ gồm: 01 thanh kim loại dài 7,5cm, trên thanh kim loại này một đầu hình trụ lục giác dài 05cm, một đầu bị mài khuyết kim loại hai bên dài 2,5cm, dày 01mm; 01 thanh kim loại dài 08 cm, trên thanh kim loại này một đầu hình trụ lục giác dài 05cm, một đầu bị mài khuyết kim loại hai bên dài 3 cm, dày 01mm; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, trên thân có dòng chữ 10 ZHONGGONG BRAND 10; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 15cm, đường kính 0,5cm, một đầu có gắn tuýp vặn ốc; 01 áo khoác dài tay, màu đen, size 2XL, sau lưng có dòng chữ “PROSDVB” đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay màu đen, cổ chui, size M, phía trước ngực có dòng chữ “Adidas” đã qua sử dụng; 01 áo thun ngắn tay, cổ chui, màu xanh nhạt, size L, phía trước áo có dòng chữ SALPMIPRO đã qua sử dụng;

01 quần vải ống dài, màu xám đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh chuối non, phía sau có dòng chữ “NÓN SON” đã qua sử dụng; 01 áo khoác, màu xám, có sọc trắng ở cánh tay, trên ngực trái và sau lưng áo khoác có dòng chữ “TOTHE SOUTH” đã qua sử dụng; 01 quần vải kaki, màu đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có chữ nổi “VIA”; 01 biển kiểm soát 78C1-00662 - theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hoà và Chi cục thi hành án thị xã Đông Hoà.

+ Về án phí: Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Bị hại Huỳnh Thị Phi vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

- Các bị cáo Phạm Thế N, Huỳnh Đức L, Huỳnh Kim H nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh truy tố, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, các bị xin mức hình phạt nhẹ nhất để sớm thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố: Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, tại thôn Phước T, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hoà, Huỳnh Đức L, Phạm Thế N, Huỳnh Kim H đã có hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 78G1-393.58 của bà Huỳnh Thị P trị giá 10.500.000đ. Cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐH ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, xử

lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên hai bị cáo L, H có nhân thân xấu, hiện đang bị Công an huyện Phú Hòa, Tây Hòa, Tuy An điều tra về hành vi trộm cắp xe mô tô vào ngày 31/01/2021.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại chi phí sửa chữa xe máy bị hư hỏng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Quyết định hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Huỳnh Đức L là khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi dùng đoản sắt phá khóa lấy trộm xe và điều khiển xe tẩu thoát. Bị cáo có vai trò là người thực hành và đầu vụ, vì vậy, cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà tội danh bị truy tố.

[6.1] Bị cáo Huỳnh Kim H và Phạm Thế Nh thống nhất ý chí trộm cắp tài sản và sự phân công nhiệm vụ của bị cáo L. Trong đó bị cáo H điều khiển xe chở đồng bọn đi tìm tài sản để trộm cắp, đứng ngoài cảnh giới cho L phá khóa xe để trộm cắp, vì vậy tham gia vụ án với vai trò là người giúp sức. Bị cáo H phạm tội lần đầu, vai trò thấp hơn bị cáo L nên cần áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn mới tương xứng với hành vi phạm tội.

[6.2] Bị cáo N đồng ý kế hoạch và sự phân công của L, cùng đi tìm tài sản để trộm cắp, đứng ngoài cảnh giới với H và nhận nhiệm vụ tiêu thụ tài sản nếu trộm được tài sản. Tuy bị cáo N có vai trò thấp hơn bị cáo L nhưng là người có hai tiền án, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần xử phạt nghiêm và trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì *“người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Mặc dù bị cáo N có vai trò thứ yếu trong vụ án, tài sản trộm cắp có giá trị 10.500.000đ nhưng các bị cáo có sự phân công nhiệm vụ từ trước, trong đó N nhận tiêu thụ tài sản trộm cắp và là người đã có hai tiền án, phạm tội lần này là cố ý và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên không chấp nhận đề nghị của KSV cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị hại đã nhận được tài sản bị trộm cắp, đã được các bị cáo bồi thường chi phí sửa xe, không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã bị thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa và Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo HUỳnh Đức Lực và Huỳnh Kim Huệ; điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thế Nhân;

Các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Các Điều 106, 136, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Xử phạt bị cáo Huỳnh Đức L 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 đến ngày 10/5/2021.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Thế N 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/02/2021.

4. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

5. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu huỷ 01 thanh kim loại dài 7,5cm, trên thanh kim loại này một đầu hình trụ lục giác dài 05cm, một đầu bị mài khuyết kim loại hai bên dài 2,5cm, dày 01mm; 01 thanh kim loại dài 08 cm, trên thanh kim loại này một đầu hình trụ lục giác dài 05cm, một đầu bị mài khuyết kim loại hai bên dài 3 cm, dày 01mm; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, trên thân có dòng chữ 10 ZHONGGONG BRAND 10; 01 thanh kim loại hình chữ L dài 15cm, đường kính 0,5cm, một đầu có gắn tuýp vặn ốc; 01 áo khoác dài tay, màu đen, size 2XL, sau lưng có dòng chữ “PROSDVB” đã qua sử dụng; 01 áo thun dài tay màu đen, cổ chui, size M, phía trước ngực có dòng chữ “Adidas” đã qua sử dụng; 01 áo thun ngắn tay, cổ chui, màu xanh nhạt, size L, phía trước áo có dòng chữ

SALPMIPRO đã qua sử dụng; 01 quần vải ống dài, màu xám đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh chuối non, phía sau có dòng chữ “NÓN SƠN” đã qua sử dụng; 01 cái áo khoác, màu xám, có sọc trắng ở cánh tay, trên ngực trái và sau lưng áo khoác có dòng chữ “TOTHE SOUTH” đã qua sử dụng; 01 quần vải kaki, màu đen, đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, trên mũ có chữ nổi “VIA”; 01 biên kiểm soát 78C1- 00662 - theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hoà và Chi cục thi hành án thị xã Đông Hoà.

5. Về án phí: buộc các bị cáo Huỳnh Đức L, Huỳnh Kim H, Phạm Thế N mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- VKSND TX.Đông Hoà;
- VKSND Tỉnh Phú Yên;
- Công an TX Đông Hoà;
- Nhà tạm giữ CATX.Đông Hoà;
- Chi cục THADS TX Đông Hoà;
- Lưu: hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Tuyết Trinh

